

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 365/2021/HSST  
Ngày 21 tháng 12 năm 2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế H**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị M**

2. Bà **Trần Thị Kim D**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Việt A** - Cán bộ Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Đinh Thị T** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 405/2021/HSST ngày 29/11/2021 và theo Quyết định đưa ra xét xử số: 421/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN TÂN T**, sinh năm 1955, tại Hà Nam; HKTT: P401E2 Vĩnh Hồ, Đồng Đa, Hà Nội; Chỗ ở: P411 chung cư A4 Đ, , Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/10; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn H (c); con bà: Ngô Thị Hc) có vợ: Nguyễn Thị Bích V (SN:1957); có 02 con: sinh năm 1982 và 1984; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Danh chỉ bản số: 0000000483 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 28/6/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: + Bản án số 723/HSST ngày 28/05/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy chấp hành xong bản án từ ngày 01/9/2000; + Bản án số 282/2013/HSST ngày 21/8/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 11/5/2015; + Bản án số 82/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân

quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 04/4/2020; Nhân thân: Xấu.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 23/6/2021. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

**2. NGUYỄN VĂN H**, sinh năm 1985; tại Thái Nguyên; HKTT: Xóm G, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Ph (SN:1960); con bà: Vũ Thị T (SN: 1960); vợ: Phạm Kiều O (SN:1989); có 01 con sinh năm 2012; Danh chỉ bản số 000443 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 28/6/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 239/2018/HSST ngày 06/09/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án từ ngày 25/09/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/6/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực chung cư tái định cư Đền Lừ 3, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Hoàng Mai bắt quả tang Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ 01 túi nilong màu hồng kích thước khoảng 1,5x0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng của Nguyễn Tân T thả từ tay xuống cạnh chân. Tại chỗ, Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H khai nhận túi nilong màu hồng trên chứa ma túy loại Heroine là của T và H mua về để cùng sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác thu giữ của Nguyễn Tân T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, IMEI: 359321060840078 và thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng IMEI: 351869076693731 và 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2-9286 SK:000459; SM:00000459.

Cơ quan CSĐT công an quận Hoàng Mai đã Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của H. Tại Bản Kết luận giám định số 5289/KLGD-PC09 ngày 02/07/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - CATP Hà Nội kết luận: **Chất bột màu**

**trắng bên trong 01 gói nilon màu hồng (thu giữ của Nguyễn Tân T) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,147 gam.**

Tại cơ quan công an, Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H khai nhận: Bản thân T và H là người nghiện ma túy, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Nguyễn Văn H sử dụng số thuê bao 0977198489 gọi điện đến số thuê bao 0337146023 của T nói: “Tỷ cháu xuống đi lấy một cái”. T hiểu là H rủ T đi mua ma túy về để cùng sử dụng và T đồng ý bảo H “đến đi”. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy đến đón T tại nhà và đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để T mua ma túy. T sử dụng điện thoại gọi cho số thuê bao 0522426339 của đối tượng tên V (T không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) hẹn mua ma túy. Sau đó, H điều khiển xe máy chở T đến khu vực hẹn Vĩnh tại khu vực chợ đường Hoàng Mai. Khi đến đầu ngõ, T bảo H đợi rồi một mình đi vào ngõ gặp và mua được của V 01 túi ma túy Heroine với giá 200.000 đồng rồi cất vào túi áo phía trước bên trái đang mặc. H điều khiển xe máy chở T đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác công an quận Hoàng Mai kiểm tra nên T sợ và đã vứt túi ma túy cầm trên tay xuống dưới chân thì bị công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ.

Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone màu xám thu giữ của Nguyễn Tân T kết quả phát hiện 04 cuộc gọi cụ thể: 03 cuộc gọi đến từ số máy 0977198489 lúc 09 giờ 37 phút; 09 giờ 44 phút ngày 23/6/2021 thời lượng 08 giây, lúc 09 giờ 50 phút ngày 23/6/2021 thời lượng 35 giây và 01 cuộc gọi đi đến số điện thoại 0522426339 lúc 09 giờ 33 phút ngày 23/6/2021 thời lượng 37 giây; Tiến hành kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ của Nguyễn Văn H phát hiện 05 cuộc gọi đến từ số thuê bao 0337146023 thời gian lần lượt: 09 giờ 13 phút; 09 giờ 15 phút; 09 giờ 27 phút; 09 giờ 34 phút; 09 giờ 41 phút với thời lượng lần lượt: 15; 8; 6; 9; 8 giây và 02 cuộc gọi đi đến số thuê bao 0337146023 thời gian lần lượt 09 giờ 12 phút và 09 giờ 47 phút thời lượng lần lượt 34 giây và 00 giây.

Cơ quan điều tra thu giữ bưu tín điện tín đối với số thuê bao 0522426339 là số điện thoại của đối tượng tên V bán ma túy cho T kết quả: có cuộc gọi đến từ thuê bao chủ thuê bao 0337146023 của Tiến lúc 09:29:17 ngày 23/06/2021. Chủ thuê bao là Nguyễn Thị H (SN1970; địa chỉ: số 398 đường Lê Lợi, tổ dân phố Hoàng Hoa Thám 2, Hoàng Văn Thụ, Bắc Giang), tiến hành ghi lời khai của chị H không sử dụng số thuê bao 0522426339 và không biết vì sao lại đứng tên số thuê bao này.

Cơ quan công an đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Tân T xác định được vị trí mua ma túy tại khu vực chợ đường Hoàng Mai nhưng không xác định được đối tượng V bán ma túy cho T nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2-9286 SK:000459; SM:00000459 thu giữ của Nguyễn Văn Hiệp khai chiếc xe máy H mua của một người đàn ông không quen biết vào năm 2015, do thời gian đã lâu nên H không nhớ mua của ai và ở đâu. Quá trình sử dụng H đã làm mất đăng ký xe. Cơ quan Công an đã tiến hành tra cứu thông tin chủ xe là: Chu Đức Th (SN 1964; địa chỉ: 55 Quang Trung, TP. Thái Nguyên). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ phương tiện tại phường Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên nhưng không xác định được chủ xe. Tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng; Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu liên quan nhưng không có ai liên hệ hoặc có thông tin phản hồi đến cơ quan điều tra.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, IMEI: 359321060840078 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Tân T và 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng IMEI: 351869076693731 thu giữ của Nguyễn Văn H là điện thoại của các bị can mua làm phương tiện liên lạc cá nhân và đã dùng để liên lạc với nhau rủ nhau, liên hệ mua ma túy sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 379/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Hoàng Mai truy tố Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với Nguyễn Tân T đã có 03 tiền án trong đó 02 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đối với Nguyễn Văn H thuộc trường hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1, Điều 249; Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tân T 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Bị cáo Nguyễn Văn H 18 tháng tù đến 22 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

**\* Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 0,147 gam Heroin.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, imeil: 359321060840078.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, imeil: 351869076693731.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2 – 9286, SK: 000459; SM: 00000459.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về tang vật thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, tại khu vực trước chung cư tái định cư Đền Lừ 3, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Hoàng Mai làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: 0,147 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, tác động xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đủ

tuổi chịu trách nhiệm hình sự có đầy đủ năng lực hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với những người phạm loại tội này.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H nhân thân có 01 bản án chưa được xóa án tích, lần phạm tội H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc và tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cũng như phòng ngừa chung.

Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. *Về xử lý vật chứng:*

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau: do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 0,147 gam Heroin.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, imeil: 359321060840078.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, imeil: 351869076693731.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2 – 9286, SK: 000459; SM: 00000459.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số 0056 ngày 23 tháng 11 năm 2021.

[5]. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 313, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Tân T.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 5; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

### **\* Xử phạt:**

**Bị cáo Nguyễn Tân T 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.**

**Bị cáo Nguyễn Văn H 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.**

**\* Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

### **\* Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 0,147 gam ma túy loại Heroin bên ngoài có chữ ký của giám định viên, cán bộ niêm phong và Nguyễn Tân T.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, imeil: 359321060840078 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng đã niêm phong có chữ ký của cán bộ điều tra.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, imeil: 351869076693731 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng đã niêm phong có chữ ký của cán bộ điều tra.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2 – 9286, SK: 000459; SM: 00000459 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng (Theo biên bản thu giữ ban đầu. Theo phiếu trả lời xác minh số khung: 011LX\* 000459; số máy: 100 – 19\* 00000459.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số 56 ngày 23 tháng 11 năm 2021.

**\* Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Tân T và Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thế H**



## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

### Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Công an Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Thi hành án Q. Hoàng Mai, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Hùng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2021*

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

### **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Phòng nghị án – Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

#### ***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Thế Hùng**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Sơn Hóa**
2. Bà **Trần Thị Kim Dung**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 405/2021/HSST ngày 29/11/2021 và theo Quyết định đưa ra xét xử số 421/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN TÂN TIẾN**, sinh năm 1955; HKTT: P401E2 Vĩnh Hồ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội; Chỗ ở: P411 chung cư A4 Đền Lừ 2, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Hoán (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Hậu (đã chết) và vợ: Nguyễn Thị Bích Vân (SN:1957); có 02 con: sinh năm 1982 và 1984; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; Danh chỉ bản số: 0000000483 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 28/6/2021; Tiền sự:

+ Bản án số 723/HSST ngày 28/05/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 01/9/2000.

+ Bản án số 82/2019/HSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 04/4/2020.

Nhân thân:

+ Bản án số 282/2013/HSST ngày 21/8/2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong bản án từ ngày 11/5/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 23/6/2021. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

**2. NGUYỄN VĂN HIỆP**, sinh năm 1985; HKTT: Xóm Gò Chòi, Khôi Kỳ, Đại Từ, Thái Nguyên;住所: Không cố định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Văn Phú (SN: 1960); con bà: Vũ Thị Tân (SN: 1960) và vợ: Phạm Kiều Oanh (SN:1989); có 01 con: sinh năm 2012; Gia đình có 02 anh em, bị can là con lớn thứ nhất Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 239/2018/HSST ngày 06/09/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án từ ngày 25/09/2019.

Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

*Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng cung cấp đúng trình tự tố tụng là hợp pháp không bị khiếu nại.

**3. Điều luật áp dụng:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tân Tiến và Nguyễn Văn Hiệp phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm o khoản 2 Điều 249 Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

**4. Về mức hình phạt:**

\*Xử phạt:

**Bị cáo Nguyễn Tân Tiến ..... tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.**

**Bị cáo Nguyễn Văn Hiệp ..... tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.**

\* Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho bị cáo.

\* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tân Tiến và Nguyễn Văn Hiệp trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

**5. Về xử lý vật chứng:**

+ Tịch thu tiêu hủy 01 Bao niêm phong bên trong có 0,147 gam Heroin.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xám, imeil: 359321060840078.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, imeil: 351869076693731.

+ Trả lại cho bị cáo 01 xe máy màu đỏ mang BKS: 20H2 – 9286, SK: 000459; SM: 00000459.

**Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng mai, theo phiếu nhập vật chứng số 00313 ngày 17 tháng 8 năm 2021.**

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

6. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

7. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Tân Tiến và Nguyễn Văn Hiệp phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Kết quả biểu quyết: 3/3***

8. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng trình tự tố tụng, hợp pháp không bị khiếu nại.

Nghị án kết thúc vào hồi .... giờ ..... phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**